

Bản án số: 96/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06/11/2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phạm Thị Ánh Nguyệt

2/ Bà Huỳnh Hoa Thiên Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT tham gia phiên tòa:

Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 352/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXX-ST ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Biện Thanh L, sinh năm 1967; địa chỉ: số A, đường A, khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1971; địa chỉ: số A, đường A, khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

(Các đương sự vắng mặt có đơn)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Biện Thanh L trình bày: Ông và bà H chung sống với nhau năm 1993, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, quá trình sống chung xảy ra nhiều mâu thuẫn nhiều năm, nay xác định không sống chung được với nhau nữa, nay yêu cầu giải quyết cho ông được ly hôn với bà H.

Con chung: Có 01 con chung tên Biện Thị Anh T, sinh năm 1993, đã có chồng, nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung không có không yêu cầu giải quyết, nợ chung không nợ ai.

Tại lời khai ngày 16 tháng 10 năm 2024, bị đơn bà Nguyễn Ngọc H trình bày: Bà và ông L chung sống với nhau vào năm 1993, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống chung tình nghĩa vợ chồng bao nhiêu năm, nhưng thời gian gần đây vợ chồng sống chung không hòa hợp, nên ông L làm đơn xin ly hôn với bà, bà biết vợ chồng không

hàn gắn được, nhưng bà không đồng ý ly hôn mà Tòa án cứ giải quyết theo yêu cầu của ông L.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Biện Thị Anh T, sinh năm 1994, đã có chồng con, nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết và tài sản chung, vợ chồng không nợ ai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự, những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014, Nghị quyết số 326 về án phí lệ phí: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L. Ông L và bà H được ly hôn; Con chung: Có 01 con chung đã trưởng thành không đặt ra giải quyết. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; ông L phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Biện Thanh L là nguyên đơn, bà Nguyễn Ngọc H là bị đơn có đơn xin vắng mặt, nên cần áp dụng vào Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về nội dung:

Xét về quan hệ hôn nhân: Ông Biện Thanh L và bà Nguyễn Ngọc H chung sống với nhau vào năm 1993, đăng ký kết hôn ngày 27 tháng 12 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T (nay là thị xã T), tỉnh Tây Ninh, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Quá trình vợ chồng sống chung hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, theo ông L quá trình vợ chồng sống chung xảy ra mâu thuẫn nhiều năm, nay xác định không sống chung được với nhau nữa. Đối với bà H thì cũng xác định thời gian gần đây vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng không hàn gắn được, nhưng bà không đồng ý ly hôn mà Tòa án cứ giải quyết theo yêu cầu của ông L. Do đó, giữa ông L và bà H không còn tình cảm vợ chồng, bà H không đồng ý ly hôn, nhưng giữa ông L và bà H không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng, ông L xác định vợ chồng không hàn gắn được, kiên quyết yêu cầu ly hôn với bà H, nên mâu thuẫn giữa ông L và bà H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông L là có cơ sở phù hợp.

[3]. Về con chung: Có 01 người con chung tên Biện Thị Anh T, sinh năm 1994, đã có chồng con, nên không yêu cầu giải quyết.

[4]. Tài sản chung, nợ chung: Ông L và bà H không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở phù hợp.

[6]. Về án phí: Ông L phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 /12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Biện Thanh L đối với bà Nguyễn Ngọc H.

Ông Biện Thanh L và bà Nguyễn Ngọc H được ly hôn.

2. Về con chung: Có 01 người con chung tên Biện Thị Anh T, sinh năm 1994, đã có chồng con, nên không yêu cầu giải quyết.

3. Tài sản chung, nợ chung: Ông L và bà H không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010803 ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT, chị N đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã HT;
- THADS thị xã HT;
- Các đương sự;
- Lưu HS,TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Nguyễn Thị T1

